

Số: 496/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Phú, ngày 07 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 476/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn N, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Số A, đường T, khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Minh T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Số A, đường T, khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Văn N và bà Phạm Thị Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Văn N và bà Phạm Thị Minh T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Văn N và bà Phạm Thị Minh T thống nhất có 02 (hai) con chung là Trần Thiện P, sinh ngày 13/9/2018 và Trần Ngọc Như T1, sinh ngày 01/7/2020. Ông N và bà T thống nhất giao các con chung là Trần Thiện P và Trần Ngọc N1 T1 cho ông N được trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T không phải cấp dưỡng nuôi các con chung do ông N không yêu cầu.

Ông N và các thành viên trong gia đình không được cản trở bà T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung hoặc người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Trần Văn N tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0005896 ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú. Ông N được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- UBND thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Cẩm Xuyên